|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**TRƯỜNG THCS, THPT PHAN CHÂU TRINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC TRỰC TUYẾN THÁNG 9, 10****MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ 6****(BỘ CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)****NĂM HỌC 2021 - 2022** |

 **KẾ HOẠCH DẠY HỌC TRỰC TUYẾN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ KHỐI 6 (BỘ CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)**

**THÁNG 9 VÀ THÁNG 10**

**(Từ ngày 06/09/2021 đến 31/10/2022)**

**A. PHẦN LỊCH SỬ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung/chuyên đề** | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** | **Hình thức thực hiện** | **Công cụ/****phần mềm** |
| **Tuần 1***(6/9-12/9/2021)* | **Bài 1:** Lịch sử là gì? | 2 | **1**. **Về kiến thức*** Khái niệm lịch sử và môn Lịch sử.
* Vì sao cần thiết phải học môn Lịch sử.
* Phân biệt được các nguồn sử liệu cơ bản, ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu (tư liệu gốc, truyền miệng, hiện vật, chữ viết).

**2. Về năng lực*** **Năng lực riêng/ đặc thù:** Tái hiện kiến thức lịch sử, nhận xét, phân tích.
* Năng lực tìm hiểu lịch sử:
* Nêu được khái niệm lịch sử và môn Lịch sử.
* Hiểu được lịch sử là những gì đã diễn ra trong quá khứ.
* Phân biệt được các nguồn sử liệu cơ bản, ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu (tư liệu gốc, truyền miệng, hiện vật, chữ viết).
* Khai thác một số kênh hình trong bài học.
* Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

 + Giải thích được vì sao cần thiết phải học môn Lịch sử.* **Năng lực chung:** giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

**3. Về phẩm chất:** * Giáo dục lòng yêu nước: biết gốc tích tổ tiên, quê hương để từ đó bồi đắp thêm lòng yêu nước. Có thái độ đúng đắn khi tham quan di tích lịch sử, Bảo Tàng
* Giáo dục tinh thần trách nhiệm: biết giữ gìn và bảo tồn các di sản văn hóa.
* Giáo dục tính chăm chỉ: tìm hiểu và thu thập các thông tin, hình ảnh trong bài học.
 | Trực tuyến | Zoom Meetings |
| **Tuần 2***(13/9-19/9/2021)* | **Bài 2:** Cách tính thời gian trong lịch sử. | 1 | **1**. **Về kiến thức*** Cách tính thời thời gian trong lịch sử theo dương lịch và âm lịch.
* Cách tính thời gian theo Công lịch và những quy ước gọi thời gian theo chuẩn quốc tế

**2. Về năng lực*** **Năng lực riêng/ đặc thù**
* Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử “Quan sát, khai thác và sử dụng thông tin của tư liệu lịch sử được sử dụng trong bài học
* Nhận thức và tư duy lịch sử
* Nêu được một số khái niệm về thời gian trong lịch sử như thập kỉ, thế kỉ, thiên niên kỉ, trước Công nguyên, Công nguyên, âm lịch, dương lịch.
* Hiểu cách tính thời gian theo quy ước chung của thế giới.
* Phát triển năng lực vận dụng
* Biết đọc, ghi, và tính thời gian theo quy ước chung của thế giới.
* Sắp xếp các sự kiện lịch sử theo trình tự thời gian.
* **Năng lực chung:** giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

**3. Về phẩm chất:** * Tính chính xác khoa học trong học tập và cuộc sống.
* Biết quý trọng thời gian đề có trách nhiệm với cuộc sống hiện tại của mình.
 | Trực tuyến | Zoom Meetings |
| **Tuần 3***(20/9-26/9/2021)* | **Bài 3:** Nguồn gốc loài người | 2 | **1**. **Về kiến thức*** Sự xuất hiện của con người trên Trái Đất – điểm bắt đầu của lịch sử loài người.
* Sự hiện diện của Người tối cổ ở Đông Nam Á và Việt Nam.

**2. Về năng lực****\*Năng lực riêng/ đặc thù*** Năng lực tìm hiểu lịch sử:
* Quan sát khai thác và sử dụng được thông tin một số tư liệu lịch sử
* Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử:
* Giới thiệu được sơ lược quá trình tiến hóa từ vượn thành người trên Trái Đất
* Xác định được những dấu tích của người tối cổ ở Đông Nam Á
* Kể tên được những địa điểm tìm thấy dấu tích của người tối cổ trên đất nước Việt Nam
* Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Lý giải một số vấn đề thực tiễn mà các em quan sát được trong thực tế (các màu da khác nhau trên thế giới)
* **Năng lực chung:** giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

**3. Về phẩm chất** Giáo dục bảo vệ môi trường sống tình cảm đối với tự nhiên là nhân loại | Trực tuyến | Zoom Meetings |
| **Tuần 4***(27/9-3/10/2021)* | **Bài 4**: Xã hội nguyên thủy | 2 | **1**. **Về kiến thức** * Các giai đoạn tiến triển của xã hội người nguyên thuỷ.
* Đời sống của người thời nguyên thuỷ (vật chất, tinh thần, tổ chức xã hội,...).
* Vai trò của lao động đối với quá trình phát triển của người nguyên thuỷ cũng như của con người và xã hội loài người.
* Nêu được đôi nét về đời sống của người nguyên thuỷ trên đất nước Việt Nam

**2. Về năng lực*** **Năng lực riêng/ đặc thù**
* Năng lực tìm hiểu lịch sử: Quan sát, khai thác và sử dụng được thông tin của tư liệu lịch sử được sử dụng trong bài học.
* Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử
* Mô tả được sơ lược các giai đoạn tiến triển của xã hội nguyên thủy
* Trình bày được những nét chính về đời sống của con người thời nguyên thủy trên thế giới và Việt Nam
* nhận biết được vai trò của lao động đối với quá trình phát triển của con người thời nguyên thủy và xã hội loài người
* Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học
* phân biệt được rìu tay với hòn đá tự nhiên
* gia đình trải nghiệm cách sử dụng công cụ lao động
* sử dụng kiến thức về vai trò của lao động để liên hệ với vai trò của lao động đối với bản thân, gia đình và xã hội
* vận dụng kiến thức trong bài học để tìm hiểu một nội dung lịch sử thể hiện trong nghệ thuật minh họa

**3. Về phẩm chất:*** Ý thức được tầm quan trọng của lao động với bản thân và xã hội
* Ý thức bảo vệ rừng
* Biết ơn con người xa xưa đã phát minh ra lửa, lương thực thực...
 | Trực tuyến | Zoom Meetings |
| **Tuần 5***(4/10-10/10/2021)* | **Bài 5:** Sự chuyển biến từ xã hội nguyên thủy sang xã hội có giai cấp | 2 | **1**. **Về kiến thức*** Quá trình phát hiện ra kim loại và vai trò của kim loại đối với sự chuyển biến từ xã hội nguyên thuỷ sang xã hội có giai cấp.
* **S**ự tan rã của xã hội nguyên thuỷ và sự hình thành xã hội có giai cấp trên thế giới và ở Việt Nam.
* Sự phân hoá không triệt để của xã hội nguyên thuỷ ở phương Đông

**2. Về năng lực*** **Năng lực riêng/ đặc thù**
* Năng lực tìm hiểu lịch sử: biết quan sát, khai thác và sử dụng được thông tin của tư liệu lịch sử được sử dụng trong bài học
* Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử::
* Trình bày được quá trình phát triển ra kim loại và vai trò của kim loại đối với sự chuyển biến từ xã hội nguyên thủy trang xã hội có giai cấp
* Mô tả được sự hình thành xã hội có giai cấp.
* Giải thích được vì sao xã hội nguyên thuỷ tan rã.
* Nêu và giải thích được sự phân hóa không triệt để của xã hội nguyên thủy ở Phương Đông
* Nêu được một số nét cơ bản của xã hội nguyên thủy Việt Nam trong quá trình tan rã
* Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:
* tập tìm hiểu lịch sử giống như một nhà sử học (Viết văn bản lịch sử dựa trên Chứng cứ lịch sự̉).
* Vận dụng kiến thức Lịch sử để mô tả một số hiện tượng trong cuộc sống ( những đồ vật xung quanh em thừa hưởng phát minh ra kim loại từ thời nguyên thủy)
* **Năng lực chung:** giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

 **3. Về phẩm chất:** Tình cảm đối với thiên nhiên và nhân loại. tôn trọng những giá trị nhân bản của loài người nhưng sự bình đẳng trong xã hội,tôn trọng di sản văn hóa của tổ tiên để lại  | Trực tuyến | Zoom Meetings |
| **Tuần 6***(11-17/10/2021)* | **Kiểm tra giữa kỳ I** | 1 | **1**. **Về kiến thức:*** Kiểm tra kiến thức trong 5 bài đã học (bài 1 đến bài 5)

**2. Về năng lực*** Nêu tên và tình bày được ý nghĩa của các loại tư liệu lịch sử
* Nêu được sự xuất hiện con người trên Trái Đất
* Trình bày được sự khác nhau giữa người tối cổ và người Tinh khôn về hình dáng, công cụ, tổ chức xã hội
* Giải thích được sự  tan rã của  xã hội nguyên thủy.
* Rèn luyện kỉ năng  nêu và đánh giá vấn đê, so sánh...

**3. Về phẩm chất:** Giáo dục học sinh tính tự học, tự rèn, tính trung thực và tự giác trong kiểm tra..  | Trực tuyến | Zoom Meetings |
| **Tuần 7***(18/10-24/10/2021)* | **Bài 6:** Ai Cập cổ đại | 2 | **1**. **Về kiến thức*** Điều kiện tự nhiên của Ai Cập cổ đại
* Quá trình thành lập nhà nước Ai Cập cổ đại
* Những thành tựu văn hóa tiêu biểu của cư dân Ai Cập cổ đại

**2. Về năng lực*** **Năng lực riêng/ đặc thù**
* Năng lực tìm hiểu lịch sử:
* Biết quan sát, khai thác và sử dụng được thông tin của tư liệu lịch sử được sử dụng trong bài học
* Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hóa ở Ai Cập
* Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử:
* Trình bày được những tác động của điều kiện tự nhiên với sự hình thành Ai Cập cổ đại
* Trình bày được quá trình thành lập nhà nước của người Ai cập
* Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Biết cách cách tính toán chiều cao của lớp học, chiều cao của kim tự tháp Kê ốp để hình dung ra sự kỳ vĩ to lớn của Kim Tự Tháp
* **Năng lực chung:** tự chủ và tự học (Thích ứng với cuộc sống) qua việc HS biết liên hệ thực tiễn về vai trò của nguồn nước, đất đai đối với sự phát triển của những cộng đồng dân cư và với cá nhân.

 **3. Về phẩm chất:**Trân trọng những cống hiến mang tính tiên phong của nhân loại và bảo vệ những giá trị văn hóa của nhân loại  | Trực tuyến | Zoom Meetings |
| **Tuần 8***(25/10-31/10/2021)* | **Bài 7:** Lưỡng Hà cổ đại | 2 | **1**. **Về kiến thức*** Điều kiện tự nhiên của Lưỡng Hà cổ đại.
* Quá trình thành lập nhà nước Lưỡng Hà cổ đại.
* Những thành tựu văn hóa tiêu biểu của cư dân Lưỡng Hà cổ đại.

**2. Về năng lực*** **Năng lực riêng/ đặc thù**
* Năng lực tìm hiểu lịch sử: Biết quan sát, khai thác và sử dụng được thông tin của tư liệu lịch sử được sử dụng trong bài học.
* Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hóa ở Lưỡng Hà.
* Nêu được những tác động của điều kiện tự nhiên với sự hình thành Lưỡng Hà cổ đại.
* Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử:B Trình bày được quá trình thành lập và nước của người Lưỡng Hà.
* Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Học sinh phát triển năng lực vận dụng kiến thức kỹ năng đã học qua việc hoàn thành hoạt động.
* **Năng lực chung:** giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

 **3. Về phẩm chất:*** Biết quan sát, khai thác và sử dụng được thông tin của tư liệu lịch sử được sử dụng trong bài học.
* Giáo dục tinh thần chung sống hòa bình giữa các cộng đồng cư dân khác nhau.
 | Trực tuyến | Zoom Meetings |

**B. PHẦN ĐỊA LÍ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung/chuyên đề** | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** | **Hình thức thực hiện** | **Công cụ/****phần mềm** |
| **Tuần 1***(6/9-12/9/2021)* | **Bài mở đầu**: Tại sao cần học Địa lí? | **1** | * Hiểu được tầm qua trọng của việc nắm vững các khái niệm cơ bản, các kĩ năng địa lí trong học tập và sinh hoạt.
* Hiểu được ý nghĩa và sự lí thú mà môn địa lí mang lại.
* Nêu được vai trò của địa lí trong cuộc sống, có cái nhìn khách qua về thế giới quan và giải quyết các vấn đề trong cuộc sống
 | Trực tuyến | Zoom Meetings |
| **Tuần 2***(13/9-19/9/2021)* | **Chương I:****Bản đồ - Phương tiện thể hiện bề mặt Trái Đất****Bài 1:** Hệ thống kinh vĩ tuyến và bề mặt Địa lí***Tiết 1.****I. Hệ thống kinh tuyến và vĩ tuyến.**II. Toạ độ địa lí.* | **1** | * Biết được kinh tuyến, vĩ tuyến, kinh tuyến gốc, vĩ tuyến gốc, các bán cầu và toạ độ địa lí, kinh độ, vĩ độ.
* Hiểu và phân biệt được sự khác nhau giữa kinh tuyến và vĩ tuyến, giữa kinh độ và kinh tuyến, giữa vĩ độ và vĩ tuyến.
* Nhận biết được một số lưới kinh vĩ tuyến của bản đồ thế giới
 | Trực tuyến | Zoom Meetings |
| **Tuần 3***(20/9-26/9/2021)* | **Chương I: Bản đồ - phương tiện thể hiện bề mặt Trái Đất****Bài 1:** Hệ thống kinh vĩ tuyến và bề mặt Địa lí (tiếp theo)***Tiết 2.****III. Lưới kinh tuyến, vĩ tuyến của bản đồ thế giới.* | **1** | * Hiểu và phân biệt được sự khác nhau giữa kinh tuyến và vĩ tuyến, giữa kinh độ và kinh tuyến, giữa vĩ độ và vĩ tuyến.
* Nhận biết được một số lưới kinh vĩ tuyến của bản đồ thế giới
 | Trực tuyến | Zoom Meetings |
| **Tuần 4***(27/9-3/10/2021)* | **Bài 2.** Kí hiệu và chú giải trên một số bản đồ thông dụng***Tiết 1.****I. Kí hiệu bản đồ và chú giải* | **1** | * Nêu được khái niệm kí hiệu bản đồ, ý nghĩa của kí hiệu bản đồ.
* Biết được các loạig kí hiệu, chú giải biểu đồ.
 | Trực tuyến | Zoom Meetings |
| **Tuần 5***(4/10-10/10/2021)* | **Bài 2.** Kí hiệu và chú giải trên một số bản đồ thông dụng***Tiết 2.****II. Các loại kí hiệu bản đồ* | **1** | * Khái niệm kí hiệu bản đồ.
* Kể tên được các loại kí hiệu bản đồ
 | Trực tuyến | Zoom Meetings |
| **Tuần 6***(11-17/10/2021)* | **Bài 3.** Tìm đường đi trên bản đổ***Tiết 1***.*I. Phương hướng trên bản đồ.**II. Tỉ lệ bản đồ* | **1** | * Biết xác định hướng trên bản đồ và tính khoảng cách thựctế giữa hai địa điểm trên bản đồ theo tỉ lệ bản đồ.
* Biết đọc bản đồ, xác định được vị trí của đối tượng địa lí trên bản đồ.
 | Trực tuyến | Zoom Meetings |
| **Tuần 7***(18/10-24/10/2021)* | **Bài 3.** Tìm đường đi trên bản đổ***Tiết 2.****III. Tìm đường đi trên bản đồ* | **1** | * Biết tìm đường đi trên bản đồ, tìm đường đi ngoài thực địa
 | Trực tuyến | Zoom Meetings |
| **Tuần 8***(25/10-31/10/2021)* | **Bài 4.** Lược đồ trí nhớ | **1** | * Vẽ được lược đồ trí nhớ thể hiện các đối tượng địa lí thân quen đối với học sinh.
 | Trực tuyến | Zoom Meetings |

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG***(Ký và ghi rõ họ tên)***Trần Thị Duyên** | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 09 năm 2021.***HIỆU TRƯỞNG***(Ký và ghi rõ họ tên)* |